TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HS-ST

Ngày: 23/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hùng.

Ông Thiên Anh Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 47/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN TR (Tr Lát), sinh năm: 1991 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: Không biết chữ; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ch và bà Nguyễn Thị H; chưa có vợ, con; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 32, ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2022, chưa xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 01, ngày 14/01/2013 của Tòa án nhân dân thành phố P xử phạt 24 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2014, chấp hành xong hình phạt bổ sung vào tháng 5/2013, đã xóa án tích; bị cáo bắt tạm giữ từ ngày 13/7/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Tống Văn T, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

- Người làm chứng: Anh Tống Thanh T, sinh năm: 1998; nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Tr (Tr Lát) làm nghề đi biển thuê tại xã C và có sử dụng ma túy loại Methamphetamine. Sáng ngày 13/7/2023, tàu đánh cá cập bến cảng cá C, Tr muốn có ma túy để sử dụng nên sử dụng điện thoại di động hiệu Realme C3 để liên hệ qua mạng xã hội Zalo với một người tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy, loại Methamphetamine, T đồng ý và hẹn Tr đến khu vực chợ Xóm 7, xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận để giao dịch. Tr một mình đón xe khách đến gặp T đưa tiền và nhận 04 túi nylon bên trong chứa ma túy đá, bỏ vào túi quần Jean phía trước bên trái và đón xe khách về lại khu vực xã C, lấy một ít ma túy và dụng cụ tự sử dụng. Sau đó, Tr gọi điện thoại nhờ Tống Thanh T, sinh năm 1998, trú thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận chở Tr về nhà ở thôn H, xã P. T đang ở xã M, huyện N nên đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 85D1-284.75 vào C để chở Tr về. Lúc 08 giờ 30 phút ngày 13 tháng 7 năm 2023, T điều khiển xe chở Tr theo Quốc lộ 1A, hướng từ Nam ra Bắc, khi đến Trạm thu phí C thuộc thôn L, xã C, huyện N bị Đồn Biên phòng D kiểm tra, phát hiện, Nguyễn Văn Tr đang tàng trữ trái phép 04 túi nylon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy đá) nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ người và vật chứng có liên quan.

Ngày 13/7/2023, Đồn Biên phòng D trưng cầu giám định chất nghi là ma túy đã thu giữ được khi bắt quả tang Nguyễn Văn Tr. Kết luận giám định số 158/KL-KTHS, ngày 15/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: *"Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu vật gửi đến giám định ký hiệu M là 0,6321g (không phẩy sáu ba hai một gam)".*

Tại bản Cáo trạng số: 36/CT-VKSTN ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr (Tr Lát) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", do

đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tr (Tr Lát) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Mức án từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Ngày 13/7/2023 tại Trạm thu phí C thuộc thôn L, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Bị cáo Nguyễn Văn Tr (Tr Lát) bị Đồn Biên phòng D bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 0,6321 gam ma túy loại Methamphetamine (Tại Kết luận giám định số: 158/KL-KTHS ngày 15 tháng 7 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận) để sử dụng.

Xét thấy hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; mặc khác, bị cáo có 01 tiền án chưa xóa án tích nay tiếp tục phạm tội, tình tiết này là dấu hiệu định khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr (Tr Lát) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Qua xem xét hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện nay trên địa bàn huyện N, tỉnh Ninh Thuận thường xuyên xảy ra các tội phạm về ma tuý nên phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm đối với loại tội phạm này mới đảm bảo được tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung là phù hợp với quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định (theo Kết luận giám định số 158/KL-KTHS, ngày 15/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận) bao gồm: 0,5706g (không phẩy năm bảy không sáu gam) ma túy, loại Methamphetamine, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (Được niêm phong bởi phong bì dán kín, có chữ ký và họ tên của Phan Văn Th, Trịnh Đình Q, Lê Ngọc Th, Nguyễn Nghi A, Lê Đình L và dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận); 01 (Một) cái nỏ bằng thuỷ tinh, một đầu dạng hình cầu, một đầu hình trụ rỗng, kích thước của nỏ (3.5 x 7.5)cm.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Realme C3, kiểu máy RMX2021-RAM3G, số seri: HQ790NN7QCY885M7, số IMEIL1: 86075004308905. Đây là công cụ mà bị cáo Nguyễn Văn Tr (Tr Lát) sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Tr (Tr Lát) số tiền 500.000 đồng không liên quan đến vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy, tịch thu sung ngân sách Nhà nước vật chứng và trả lại số tiền trên cho bị cáo Nguyễn Văn Tr (Tr Lát) là phù hợp với quy định tại Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho anh Tống Văn T 01 (Một) xe mô tô hiệu YAMAHA SIRIUS, vì anh T cho Tống Thanh T mượn đi công việc và T sử dụng để chở bị cáo Nguyễn Văn Tr (Tr Lát) về nhà, không dùng cho mục đích phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N trả lại xe mô tô trên cho anh T là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Anh Tống Thanh T có hành vi chở Tr đi từ xã Cà Ná, huyện N về xã Phước Hải, huyện N nhưng anh T không cố ý cùng Nguyễn Văn Tr thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh T là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với người tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã bán ma tuý cho bị cáo Nguyễn Văn Tr (Tr Lát), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N chưa xác định được nhân thân, lai lịch do đó chưa đủ căn cứ để xử lý nên tách, tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tr (Tr Lát) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr (Tr Lát) 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 13/7/2023.

Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định (theo Kết luận giám định số 158/KL-KTHS, ngày 15/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận) bao gồm: 0,5706g (không phẩy năm bảy không sáu gam) ma túy, loại Methamphetamine, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (Được niêm phong bởi phong bì dán kín, có chữ ký và họ tên của Phan Văn Th, Trịnh Đình Q, Lê Ngọc Th, Nguyễn Nghi A, Lê Đình L và dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận); 01 (Một) cái nỏ bằng thuỷ tinh, một đầu dạng hình cầu, một đầu hình trụ rỗng, kích thước của nỏ (3.5 x 7.5)cm.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Realme C3, kiểu máy RMX2021-RAM3G, số seri: HQ790NN7QCY885M7, số IMEIL1: 86075004308905.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Tr (Tr Lát) số tiền 500.000đ *(Năm trăm nghìn đồng)* theo Ủy nhiệm chi, Lập ngày 16 tháng 10 năm 2023 tại Kho bạc Nhà nước huyện N.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Tr (Tr Lát) phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 23/11/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Cơ quan điều tra CA huyện N;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện N;
- CC T.H.A dân sự huyện N;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, người có QL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Tiến